

Số: 39/2024/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Nguyễn Thị Huyền T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu A xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - Anh **Vi Văn T**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu A, xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Vi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Anh Vi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Vi Nguyễn Gia H - sinh ngày 24/01/2007 cho đến khi con chung thành niên và lao động tự túc được. Chị Nguyễn Thị Huyền T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T, vì anh T không yêu cầu.

+ Cháu Vi Thị Vân K - sinh ngày 01/8/2003 hiện đã thành niên và có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Vi Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp gia đình: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Vi Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) (do bà Nguyễn Thị Hoa nộp thay) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005227 ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSNDTX.Phú Thọ;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã V,
thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Ngọc Hà